

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN Q
TỈNH TUYỀN Q**

Bản án số: **48/2024/HS-ST**
Ngày 24/05/2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN Q, TỈNH TUYỀN Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Hữu Bình và ông Trần Thế Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q tham gia phiên tòa: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Trụ Sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q. Toà án nhân dân thành phố Tuyền Q mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 19/2024/TLST-HS, ngày 02/02/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2024/QĐXXST ngày 01/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Xuân T**; sinh ngày 28/7/1962; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 5/10; con ông: Lê Tây L, sinh năm 1940 (đã chết); con bà: Hà Thị N, sinh năm 1942; anh chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: Không;

* Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã An K, thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q. (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Ông Nguyễn Công Đ, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Chị Doãn Kim H, sinh năm 1977 (Có mặt tại phiên tòa)

Nơi cư trú: Thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền

2. Bà Doãn Thị S, sinh năm 1969

Nơi cư trú: Thôn An Phúc, xã An K, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q. (Vắng mặt).

3. Ông Cao Xuân V, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn An P, xã An K, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q. (Vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 2007 (Vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật của chị Nguyễn Thùy L: Chị Doãn Kim H, sinh năm 1977. (Có mặt tại phiên tòa)

Cùng cư trú tại: Thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lê Xuân T, trú tại thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyên Q và Nguyễn Công Đ, trú cùng thôn (Trường là anh rể của Đoàn) có tranh chấp phần đất giáp ranh giữa khu vườn của Trường và Đoàn tại thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyên Q. Khoảng 15 giờ ngày 21/9/2023, Lê Xuân T điều khiển xe mô tô trên đường bê tông đi qua khu vườn của gia đình tại thôn An L A, xã An K thì thấy hai cây chuối (01 cây chuối cao 162cm và 01 cây chuối cao 97cm) tại khu vực có tranh chấp giữa vườn nhà Trường và Đoàn bị chặt đổ nên Trường dừng xe mô tô lại thì thấy Nguyễn Công Đ cùng vợ là Doãn Kim H, con gái là Nguyễn Thùy L cùng Cao Xuân Việt và Doãn Thị S (là anh, chị vợ của Đ) trú cùng thôn đang trồng ngô tại vườn nhà Đ, T dừng xe hỏi ai là người chặt chuối thì Đ nói Đ là người chặt (Đ cho rằng hai cây chuối tự mọc trên phần đất thuộc sở hữu của Đ, tuy nhiên T cho rằng hai cây chuối là do T trồng trên diện tích đất của T đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất). Trường không nói gì, điều khiển xe mô tô đi về nhà. Do bức tức việc Đ chặt đổ hai cây chuối nên Trường ra vườn lấy 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm) đi đến chỗ Đ đang trồng ngô (Trường khai khi đến nơi có cãi chửi nhau với Đoàn nhưng Đoàn không nhận có cãi nhau với Trường), lúc này Đoàn đang cầm trên tay 01 chiếc cuốc bằng kim loại dài 110cm (cán cuốc bằng kim loại dài 97cm được hàn liền với lưỡi cuốc, lưỡi cuốc dài 24cm, phần rộng nhất 16cm). Khi T và Đ đứng đối diện đối diện nhau (cách khoảng 1,5m), T cầm dao quắm bằng tay hai tay dơ lên chém từ trên xuống dưới về phía Đoàn, Đoàn giơ cuốc lên ngang phía trước mặt để đỡ nên lưỡi dao chém trúng cán cuốc và trượt vào đốt 3 ngón IV và móng tay ngón III bàn tay phải của Đoàn. Trường tiếp tục cầm dao chém từ trên xuống dưới nhiều phát về phía Đoàn nhưng không trúng. Sau đó mọi người xung quanh can ngăn và đưa Đoàn đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Q chữa trị.

Ngày 19/10/2023, Nguyễn Công Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

*Kết luận giám định số: 238/2023/KLTTCT-TTPY ngày 16/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Q, kết luận thương tích của Nguyễn Công Đ:

- Đốt 3 ngón IV (đầu ngón) bàn tay phải có sẹo kích thước (2x0,2) cm, sẹo còn đóng vảy, bờ gọn, vận động ngón được bình thường.

- Móng tay ngón III bàn tay phải có vết tổn thương dài 01cm, (chéch chéo từ góc chân móng phía ngón 2 đến phía đầu móng phía ngón 4), vận động ngón được bình thường.

1. Các kết quả chính:

- Sẹo phần mềm đốt 3 ngón IV (đầu ngón) bàn tay phải: 01%.

- Vỡ xương đốt 3 ngón IV bàn tay phải: 01%.

- Tổn thương móng tay ngón III bàn tay phải là tổn thương nông không tổn thương gốc móng, sau một thời gian sẽ thay móng mới, không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Đ tại thời điểm giám định là: 02% (hai phần trăm).

- Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích như trên là do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

* Kết luận giám định số: 1307/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Q, kết luận:

- Trên con dao quắm gửi giám định có máu người, thuộc nhóm máu B.

- Máu của ông Nguyễn Công Đ thuộc nhóm máu B.

* Kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐĐGTS ngày 25/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Q kết luận:

- 01 cây chuối cao 162cm, đường kính gốc 17cm, bị chặt 1/2 thân cây, cây không có quả, trị giá 33.600 đồng.

- 01 cây chuối cao 97cm, đường kính gốc 07cm, đã bị chặt đứt hoàn toàn, cây không có quả, trị giá 12.000 đồng.

Tổng giá trị là 45.600 đồng (*Bốn mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*).

Vật chứng: Ngày 21/9/2023 Cơ quan điều tra thu giữ của Lê Xuân T 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm). Tạm giữ của Nguyễn Công Đ 01 chiếc cuốc bằng kim loại dài 110cm (cán cuốc bằng kim loại dài 97cm được hàn liền với lưỡi cuốc, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 24cm, phần rộng nhất 16cm).

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Công Đ không có đề nghị gì về việc bồi thường dân sự. Ngày 18/01/2024 Lê Xuân T đã nộp số tiền 5.000.000đồng để bồi thường cho Nguyễn Công Đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTP ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q đã truy tố bị cáo Lê Xuân T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm a khoản 1, Điều 134, Bộ luật Hình sự, điểm b, i s, khoản 1, khoản

2 điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng;

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm). Trả lại cho ông Nguyễn Công Đ 01 chiếc cuốc bằng kim loại dài 110cm (cán cuốc bằng kim loại dài 97cm được hàn liền với lưỡi cuốc, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 24cm, phần rộng nhất 16cm).

Buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo không kêu oan, thành khẩn khai báo, xác nhận thương tổn của bị hại là do bị cáo gây nên, tự nguyện trách nhiệm bồi thường về dân sự đối với bị hại, nội dung khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới, bị cáo không có khiếu nại gì về Kết luận giám định số: 238/2023/KLTTCT-TTPY ngày 16/10/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quan; Kết luận giám định số: 1307/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Q và Kết luận định giá tài sản số 61/KL-HĐDGTS ngày 25/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Q. Bản kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và Bản cáo trạng, nhất trí với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q, bị cáo không có ý kiến gì về nội dung lời khai của bị hại, những người làm chứng mà chủ tọa phiên tòa công bố tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến đề bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tuyên Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không kêu oan, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 21/9/2023, tại thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyên Q. Do có mâu

thuần với Nguyễn Công Đ, trú tại thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyên Q về việc Đ chặt đổ 02 cây chuối nên Lê Xuân T, trú tại thôn An L A, xã An K, thành phố Tuyên Q đã có hành vi dùng 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm) chém 01 phát trúng đốt 3 ngón IV bàn tay phải của Nguyễn Công Đ, gây thương tích, tổn hại 02% (Hai phần trăm) sức khỏe là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tiền án, tiền sự: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, không có tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại; Bố bị cáo Lê Xuân T là ông Lê Tây L được tặng huy hiệu 40 năm tuổi Đảng và Huân chương kháng chiến hạng Ba; Bị cáo Lê Xuân T đã từng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ – TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ và bị cáo có chứng nhận kỷ niệm chương cựu chiến binh nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi và quyết định hình phạt: Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vi phạm đạo đức xã hội, gây hoang mang trong xã hội. Bị cáo nhận thức được tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc nhưng vẫn thực hiện. Bị cáo và bị hại là anh em họ hàng với nhau chỉ vì một vài mâu thuẫn tranh chấp đất đai chưa rõ ràng, bị hại có chặt hai cây chuối của nhà bị cáo mọc trên phần đất đang tranh chấp giữa nhà bị cáo và nhà bị hại dẫn đến trong lúc nóng giận bị cáo đã gây thương tích cho bị hại. Do vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng mới đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Tuy nhiên khi lượng hình, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự cho bị hại. Do vậy, HĐXX cũng cân nhắc khi lượng hình để giảm nhẹ một hình phạt đối với bị cáo, đồng thời xét thấy mức án mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q đề nghị là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 18/01/2024 bị cáo Lê Xuân T đã nộp số tiền 5.000.000đồng để bồi thường cho Nguyễn Công Đ theo biên lai số 0000220 ngày 18/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q tuy nhiên tại phiên tòa bị hại Nguyễn Công Đ không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự và không đồng ý nhận số tiền bồi thường của bị cáo Lê Xuân T. Xét nguyện vọng của bị cáo Lê Xuân T xin HĐXX nhận lại số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q và bị hại Nguyễn Công Đ không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Do vậy, HĐXX

quyết định trả lại số tiền bị cáo Lê Xuân T đã nộp 5.000.000 đồng theo biên lai số 0000220 ngày 18/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q.

[7] Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lê Xuân T 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm). Tạm giữ của Nguyễn Công Đ 01 chiếc cuốc bằng kim loại dài 110cm (cán cuốc bằng kim loại dài 97cm được hàn liền với lưỡi cuốc, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 24cm, phần rộng nhất 16cm) được niêm phong theo quy định.

HĐXX xét thấy: 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm) là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc cuốc bằng kim loại dài 110cm (cán cuốc bằng kim loại dài 97cm được hàn liền với lưỡi cuốc, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 24cm, phần rộng nhất 16cm) không phải là tang vật của vụ án nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Công Đ.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

[9] Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Lê Xuân T, bị hại Nguyễn Công Đ có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo **Lê Xuân T** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Xuân T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 01 (một) năm 02 (hai) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Xuân T cho UBND xã An K, thành phố Tuyên Q nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao quắm bằng kim loại dài là 142cm (chuôi dao làm bằng tre khô dài 102cm, đường kính 03cm, phần dao quắm bằng kim loại dài 40cm, bản dao phần rộng nhất là 05cm).

Trả lại cho ông Nguyễn Công Đ 01 chiếc cuốc bằng kim loại dài 110cm (cán cuốc bằng kim loại dài 97cm được hàn liền với lưỡi cuốc, lưỡi cuốc bằng kim loại dài 24cm, phần rộng nhất 16cm).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 02 năm 2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q).

- Trả lại cho bị cáo Lê Xuân T số tiền 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) theo biên lai số 0000220 ngày 18/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Lê Xuân T, bị hại Nguyễn Công Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Q;
- VKSND tỉnh Tuyên Q;
- Công an tỉnh Tuyên Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Q;
- VKSND TP. Tuyên Q;
- Công an TP. Tuyên Q;
- Chi cục THDS TP. Tuyên Q;
- UBND xã An K;
- Bị cáo; Bị hại;
- Hồ sơ vụ án hình sự;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Ánh

